



SỞ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG
CƠ QUAN THƯỜNG TRỰC BAN CHỈ ĐẠO CHUYỂN ĐỔI SỐ TỈNH SƠN LA

BÁO CÁO CHUYÊN ĐỀ

Tài liệu tham khảo về chuyển đổi số

Số: 01/CĐS

Ngày 03 tháng 01 năm 2023

LUU HÀNH NỘI BỘ

Sở Thông tin và Truyền thông, cơ quan thường trực của Ban Chỉ đạo chuyển đổi số tỉnh gửi báo cáo chuyên đề tham khảo phục vụ công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều phối của Ban Chỉ đạo chuyển đổi số tỉnh và Ban Chỉ đạo chuyển đổi số của các huyện, thành phố như sau:

DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN

Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Sơn La - Hệ thống tích hợp Cổng dịch vụ Công trực tuyến và Hệ thống thông tin một cửa điện tử dùng chung tỉnh Sơn La đã kết nối với EMC (Hệ thống thu thập, đánh giá việc sử dụng thông tin và dịch vụ công trực tuyến do Bộ Thông tin và Truyền thông triển khai). Ngày 18/7/2022, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 1434/QĐ-UBND về giao chỉ tiêu tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 có phát sinh hồ sơ trực tuyến và tỷ lệ hồ sơ được xử lý trực tuyến cho các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố năm 2022 trên địa bàn tỉnh Sơn La; Công văn số 3892/UBND-KSTTHC ngày 11/10/2022 về việc tăng cường, nâng cao hiệu quả sử dụng và giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4. Đến hết tháng 12/2022, đã cung cấp 1.651 thủ tục hành chính cung cấp tối thiểu ở mức độ 2; 930 dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4; tỷ lệ DVCTT có phát sinh hồ sơ trực tuyến/tổng số DVCTT của tỉnh có phát sinh hồ sơ cả trực tuyến và không trực tuyến đạt 67.37%; tỷ lệ hồ sơ được xử lý trực tuyến/tổng số hồ sơ tiếp nhận đạt 8.24%. Đã tích hợp được 538 dịch vụ công trực tuyến 3, 4 của tỉnh trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.

Số liệu thống kê được thực hiện một cách tự động, theo thời gian thực bởi Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh. Mặc dù, hầu hết các sở, ngành, địa phương đã kết nối với Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh; tuy nhiên, việc kết nối vẫn chưa được triệt để, một số dịch vụ công trực tuyến của Sở Giao thông vận tải, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính triển khai từ cấp Bộ chưa được kết nối hoàn toàn vào Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh, vì vậy kết quả trong báo cáo này mới chỉ phản ánh một cách tương đối thực trạng.

1. Các sở, ban, ngành

STT	Tên cơ quan	Tổng số DVC mức độ 3, 4	Số DVC Phát sinh Hồ sơ	Tỷ lệ DVC phát sinh HS	Tổng số HS phát sinh	Số HS Phát sinh trực tuyến	Tỷ lệ HS trực tuyến
1	Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh	14	2	14%	2	2	100.00%
2	Ban Dân tộc	2	1	50%	12	12	100.00%
3	Sở Khoa học và Công nghệ	36	19	53%	46	46	100.00%
4	Sở Công thương	40	21	53%	15,797	15,572	98.58%
5	Sở Thông tin và Truyền thông	39	11	28%	142	138	97.18%
6	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	126	17	13%	150	143	95.33%
7	Sở Tư pháp	22	10	45%	3,752	3,029	80.73%
8	Sở Nội vụ	89	78	88%	1,325	1,024	77.28%
9	Sở Giáo dục và Đào tạo	5	4	80%	506	300	59.29%
10	Sở Xây dựng	46	9	20%	1,190	555	46.64%
11	Sở Y tế	46	16	35%	1,931	620	32.11%
12	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	59	22	37%	2,019	395	19.56%
13	Sở Tài nguyên và Môi trường	16	5	31%	776	86	11.08%
14	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội	51	13	25%	1,266	66	5.21%
15	Sở Giao thông vận tải	18	9	50%	28,073	334	1.19%
16	Sở Kế hoạch và Đầu tư	1	0	0%	517	0	0.00%
17	Sở Tài chính						0.00%

2. UBND các huyện, thành phố

TT	Tên cơ quan	Tổng số DVC mức độ 3, 4	Số DVC Phát sinh Hồ sơ	Tỷ lệ DVC phát sinh HS	Tổng số Hồ sơ phát sinh (tại UBND huyện)	Số HS Phát sinh trực tuyến (tại UBND huyện)	Tỷ lệ (tại UBND huyện)	Tổng số HS trên địa bàn cấp huyện (bao gồm cả cấp xã)	Số HS Phát sinh trực tuyến (bao gồm cả cấp xã)	Tỷ lệ HS trực tuyến (bao gồm cả cấp xã)
1	UBND huyện Mộc Châu	201	33	16%	2,995	829	27.68%	9,039	1,488	16.46%
2	UBND huyện Thuận Châu	66	21	32%	2,685	1,358	50.58%	21,339	1,898	8.89%
3	UBND huyện Mai Sơn*	176	26	15%	8,238	1,482	17.99%	20,562	1,482	7.21%
4	UBND thành phố Sơn La	57	26	46%	1,894	935	49.37%	27,330	1,942	7.11%
5	UBND huyện Sông Mã	201	49	24%	3,466	1,314	37.91%	109,263	7,291	6.67%
6	UBND huyện Yên Châu	101	48	48%	4,550	1,638	36.00%	31,248	1,917	6.13%
7	UBND huyện Vân Hồ*	201	23	11%	3,499	348	9.95%	8,138	348	4.28%
8	UBND huyện Sốp Cộp*	201	28	14%	727	280	38.51%	6,870	280	4.08%
9	UBND huyện Quỳnh Nhai*	23	11	48%	1,466	139	9.48%	3,594	139	3.87%
10	UBND huyện Bắc Yên	201	21	10%	3,611	659	18.25%	36,687	659	1.80%
11	UBND huyện Mường La	21	8	38%	393	101	25.70%	15,421	130	0.84%
12	UBND huyện Phù Yên*	153	16	10%	4,724	242	5.12%	46,886	242	0.52%

Ghi chú: * Là các huyện chưa triển khai cung cấp dịch vụ công trực tuyến ở cấp xã

3. Đánh giá

- Việc cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 đã được các sở, ngành, huyện quan tâm đẩy mạnh, tỷ lệ hồ sơ trực tuyến tháng 12/2022 đã có sự gia tăng đáng kể so với tháng 11/2022, trong đó:

Tỷ lệ Hồ sơ trực tuyến	Tháng 11/2022	Tháng 12/2022
Khối sở, ngành	38.08%	38.82%
Khối huyện	3.23%	5.30%
Toàn tỉnh	8.29% (tổng hồ sơ trực tuyến/tổng hồ sơ)	10.19% (tổng hồ sơ trực tuyến/tổng hồ sơ)

- Đến hết 25/12/2022, còn 05/12 huyện chưa triển khai, cung cấp dịch vụ công trực tuyến ở cấp xã (*Mai Sơn, Vân Hồ, Sốp cốp, Quỳnh nhai, Phù Yên; trong số đó có các dịch vụ công thiết yếu thuộc lĩnh vực hộ tịch phải cung cấp theo Đề án 06 của Thủ tướng Chính*); đây cũng là một trong những nguyên nhân khiến tỷ lệ hồ sơ trực tuyến phát sinh chưa được cao, do có nhiều thủ tục ở cấp xã thường xuyên phát sinh hồ sơ với số lượng lớn.

4. Giải pháp Nâng cao tỷ lệ hồ sơ trực tuyến

Để tiếp tục triển khai và nâng cao hiệu quả cung cấp DVCTT, đáp ứng các yêu cầu tại Nghị định số 42/2022/NĐ-CP, các Thủ trưởng các sở, ban, ngành, chủ tịch UBND dân các huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh cần tập trung chỉ đạo, triển khai thực hiện nội dung:

a) Rà soát các thủ tục hành chính trong phạm vi sở, ngành, UBND huyện, thành phố để xác định và công bố Danh mục DVCTT toàn trình và một phần. Bố trí kinh phí để xây dựng 100% các DVCTT toàn trình đã công bố.

b) Triển khai mạnh mẽ các giải pháp để nâng cao hiệu quả cung cấp DVCTT, cụ thể như:

- Bám sát chỉ đạo của UBND tỉnh tại Kế hoạch số 128/KH-UBND ngày 21/5/2021 của UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện Đề án đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Sơn La với quan điểm là lấy người dân, doanh nghiệp là trung tâm, là chủ thể, là mục tiêu của cải cách hành chính

- Ban hành văn bản giao chỉ tiêu cung cấp DVCTT (tỷ lệ DVCTT phát sinh hồ sơ, tỷ lệ hồ sơ trực tuyến,...) cho UBND các xã, phường, thị trấn, các đơn vị trực thuộc (nếu có) gắn với trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị.

- Nghiên cứu, đề xuất ban hành cơ chế, chính sách giảm phí, lệ phí để khuyến khích người dân sử dụng DVCTT.

- Rà soát, xây dựng quy trình xử lý theo hướng rút ngắn thời gian xử lý đối với hồ sơ nộp trực tuyến để khuyến khích người dân sử dụng DVCTT.

- Triển khai thí điểm không tiếp nhận hồ sơ giấy đối với một số dịch vụ có ít thành phần hồ sơ.

- Nghiên cứu triển khai Trợ lý ảo hướng dẫn, hỗ trợ người dân sử dụng DVCTT. Chuẩn hóa và nâng cao trải nghiệm người dùng để cải tiến chất lượng DVCTT.

Sở Thông tin và Truyền thông trân trọng báo cáo./.

SỞ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG